

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22828105] - Nhập môn chuyên
ngành điều khiển tự động (CCQ2315AB)

CBGD: Nguyễn Việt Khoa (280021)

Số SV có mặt: 19...

Số bài thi: 19...

Số tờ giấy thi: 19...

Nguyễn Việt Khoa *Đỗ Phạm* *Nguyễn Việt Khoa* *Đỗ Phạm*

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123150044	Lê Đình	Chương	15/05/2005	CCQ2315B		<i>Chương</i>	6,3	3,8	4,8
2	2123150056	Nguyễn Ngọc Tiến	Đạt	05/02/2005	CCQ2315B		<i>Đạt</i>	7,5	8,5	8,1
3	2123150054	Trần Thành	Đạt	19/05/2005	CCQ2315B		<i>Đạt</i>	8,8	8,5	8,6
4	2123150043	Huỳnh Quốc	Duy	11/09/2003	CCQ2315B		<i>Duy</i>	7,5	8,0	7,8
5	2123150055	Châu Hoàng	Gia	11/08/2005	CCQ2315B					✓
6	2123150050	Phạm Ngọc	Hiền	14/03/2005	CCQ2315B		<i>Hiền</i>	6,8	7,0	6,9
7	2123150045	Nguyễn Đức	Hoà	07/09/2005	CCQ2315B		<i>Hoà</i>	8,5	7,8	8,1
8	2123150040	Phạm Văn Minh	Hoàng	08/10/2005	CCQ2315B					
9	2123150058	Nguyễn Như	Phát	01/01/2005	CCQ2315B		<i>Phát</i>	8,5	8,3	8,4
10	2122150005	Trần Văn	Quý	15/03/2004	CCQ2215B					✓
11	2123150051	Huỳnh Tấn	Sanh	17/09/2005	CCQ2315B		<i>Sanh</i>	5,3	5,0	5,1
12	2123150047	Phạm Đăng	Sơn	29/03/2005	CCQ2315B		<i>Đ Sơn</i>	7,5	8,3	8,0
13	2123150046	Phan Thành	Sỹ	24/07/2005	CCQ2315B		<i>Sỹ</i>	6,5	6,8	6,7
14	2123150062	Nguyễn Minh	Thắng	23/10/2005	CCQ2315B		<i>Thắng</i>	5,5	6,5	6,1
15	2123150042	Trần Thanh	Thông	14/06/2005	CCQ2315B		<i>Thao</i>	8,8	7,5	8,0
16	2123150039	Phạm Đình	Thuận	23/08/2005	CCQ2315B		<i>Thuận</i>	5,8	6,5	6,2
17	2123150041	Nguyễn Ngọc	Toàn	06/11/2005	CCQ2315B		<i>Toàn</i>	6,3	6,8	6,6
18	2123150053	Nguyễn Hữu	Trí	20/04/2005	CCQ2315B		<i>Trí</i>	9,0	8,8	8,9
19	2123150038	Trào Công	Trình	20/10/2005	CCQ2315B		<i>TRÌNH</i>	7,5	8,3	8,0
20	2123150049	Nguyễn Ngọc	Tường	26/01/2005	CCQ2315B		<i>Tường</i>	8,8	9,0	8,9
21	2123150048	Vũ Khắc	Tường	22/08/2005	CCQ2315B		<i>Quang</i>	8,5	7,8	8,1
22	2123150052	Trần Long	Vi	04/05/2005	CCQ2315B		<i>Vi</i>	6,8	7,0	6,9